

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT

Thời gian thực hiện: 4 tuần

(Từ ngày 16/12/2024 đến ngày 10/01/2025)

Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề, dự kiến nội dung hoạt động:

Lĩnh vực	Mã hoá mục tiêu	Mục tiêu giáo dục theo chủ đề	Nội dung giáo dục theo chủ đề	Dự kiến nội dung hoạt động
1. Lĩnh vực phát triển thể chất:	a. Phát triển vận động:			
	MT 1:	Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: + Cân nặng: . Trẻ trai: 12,7 – 21,2 kg . Trẻ gái: 12,3 – 21,5 kg + Chiều cao: . Trẻ trai: 94,9 – 111,7 cm . Trẻ gái: 94,1 – 111,3 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kỳ: 2 lần/năm. - Cân, đo trẻ theo quý, mỗi quý cân, đo một lần. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	* Hoạt động ăn, ngủ: - Trẻ ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng theo thực đơn, ngủ đủ giấc. * Hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng: phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ. - Cân đo lần 2 cho trẻ.
	MT2 :	Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn: hít thở, tay, lưng, bụng và chân	+ Hô hấp: Thổi nơ bay; + Tay: Hai tay đưa lên cao ra phía trước, dang ngang. + Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên. + Chân, bật: Đứng nâng cao chân, gập gối. Bật lên phía trước.	- Thể dục sáng - Hoạt động học: Cho trẻ tập phát triển chung.

	MT13:	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo léo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Bò trong đường hẹp (3m x 0,4m) không chệch ra ngoài.	<ul style="list-style-type: none"> - Bò theo hướng thẳng. - Bò chui qua cổng. - Bò theo đường đích dắc. - Bò trong đường hẹp (3m x0,4m) 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học - VĐCB: Bò theo hướng thẳng. - VĐCB: Bò chui dưới cổng (Cao 40cm, rộng 40cm). -VĐCB : Bò theo đường đích dắc. -VĐCB : Bò trong đường hẹp(3mx0,4)
b. Giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe				
	MT21:	Trẻ biết ăn để chóng lớn, khỏe mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau	<ul style="list-style-type: none"> - Các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Sự liên quan giữa ăn uống, bệnh tật (ia chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì). 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động ăn: Cô giới thiệu món ăn cho trẻ.
	MT 22:	Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn:	<ul style="list-style-type: none"> - Làm quen cách đánh răng, lau mặt, súc miệng, ... - Tập rửa tay bằng xà phòng. - Tháo tất, cởi quần, áo... - Thể hiện bằng lời nói về nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động ăn: Vệ sinh trước khi ăn, sau khi ăn, ... - Hoạt động ngủ: Trước, sai khi ngủ - Các hoạt động khác trong ngày
2. Phát triển nhận thức	a.Khám phá khoa học:			
	MT38:	Trẻ biết chăm sóc và bảo vệ con vật, cây..	<ul style="list-style-type: none"> - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây gần gũi 	<ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động học: *Khám phá khoa học: Tìm hiểu về một số con vật sống trong gia đình., trong rừng, sống dưới nước.

	b. Làm quen với toán:			
	MT44: Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm. Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.	- Hoạt động học: *LQVT: Dạy trẻ đếm đến 2, nhận biết số lượng 1-2. Nhận biết số 2. - Dạy trẻ đếm đến 3, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 3. Nhận biết số 3.	
	c. Khám phá xã hội:			
	MT56: Trẻ kể được tên của một số ngày lễ.	- Tên và công việc của các chú bộ đội	- Hoạt động học: Tìm hiểu về chú bộ đội. - Hoạt động đón, trả trẻ, góc	
3. Phát triển ngôn ngữ	a. Nghe:			
	MT59:	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại	- Lắng nghe và trả lời câu hỏi của người đối thoại.	Các hoạt động trong ngày.
	MT60:	Trẻ nghe hiểu được nội dung các câu đơn, câu mở rộng.	Nội dung các câu đơn, câu mở rộng .	Các hoạt động trong ngày.
	MT 61 :	Trẻ nghe hiểu được nội dung truyện kể, truyện đọc, các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.	- Hoạt động học: * Làm quen với văn học: Làm quen với văn học : Truyện: Mèo con lạc đường.
	MT67:	Trẻ đọc được thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò, vè.	* Làm quen với văn học: Làm quen với văn học : Thơ: Chú giải phóng quân, Rong và cá. - Đồng dao: Con voi
	b. Nói:			
	MT68:	Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được	- Kể lại một vài tình tiết của truyện	- Hoạt động học: <i>Làm quen với văn</i>

		nghe với sự giúp đỡ của người lớn, bắt chước được giọng nói của nhân vật trong truyện.	đã được nghe.	<i>học</i> : Truyện: Mèo con lạc đường.
	c. Làm quen với đọc, viết:			
	MT 73:	Trẻ nhìn vào tranh minh họa và gọi được tên nhân vật trong tranh.	- Quan sát vào tranh minh họa bài thơ, tranh ảnh quen thuộc và gọi tên nhân vật trong các bức tranh quan sát.	- Hoạt động học: - Hoạt động góc:
4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội:	a. Phát triển tình cảm:			
	MT78:	Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn trả lời câu hỏi.	- Hoạt động học: Khám phá khoa học: Tìm hiểu một số con vật sống trong gia đình.
	MT80:	Trẻ nhận ra được cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh, ảnh.	- Một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.	- Hoạt động góc, hoạt động học.
	b. Phát triển kỹ năng xã hội:			
	MT 83:	Trẻ biết thực hiện một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.	- Một số quy định ở lớp (để đồ dùng, để đồ chơi đúng chỗ, vâng lời ...	- Hoạt động đón trẻ chơi: Chào hỏi khi đến lớp, cất đồ dùng cá nhân, chơi ở góc theo ý thích, - Hoạt động góc, ngoài trời, - Hoạt động chơi, hoạt động theo ý thích – chơi tập
	MT84:	Trẻ biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.	- Cử chỉ, lời nói lễ phép (chào hỏi, cảm ơn)	- Hoạt động đón trả trẻ, hoạt động học
	MT89:	Trẻ nhận biết được hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”	Hành vi “đúng” - “Sai”; “tốt” - “xấu”	- Hoạt động đón trẻ chơi: Chào hỏi khi đến lớp, cất đồ dùng

		dưới sự gợi ý của cô.		cá nhân, chơi ở góc theo ý thích, - Hoạt động góc, ngoài trời, - Hoạt động chơi, hoạt động theo ý thích – chơi tập - Hoạt động trả trẻ.
	MT92	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	- Giữ gìn vệ sinh môi trường.	- Hoạt động học: Bỏ rác đúng nơi quy định. - Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Giáo dục trẻ về tác hại của rác thải nhựa
5. Phát triển thẩm mỹ:	a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật hiện tượng trong thiên nhiên và nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình).			
	MT94	Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	- Chăm chú lắng nghe người khác đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, kể chuyện. - Thích được nghe, kể những câu chuyện bản thân biết.	* Hoạt động học: Làm quen với văn học: Thơ: Chú giải phóng quân, Rong và cá. - Đồng dao: Con voi Truyện: Mèo con lạc đường.
	MT97	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát.	* Âm nhạc: - NĐTT: Dạy hát: Em thích làm chú bộ đội. + TCÂN : Nghe giai điệu đoán tên bài hát - Hoạt động góc: Góc âm nhạc: Hát một số bài hát về chủ đề.
	b. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình.			

	MT100	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành các bức tranh, xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. Biết lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 hoặc 2 khối.	- Sử dụng các kỹ năng: vẽ, nặn, cắt dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.	* Hoạt động học: - Nặn con bạch tuộc (Mẫu)
	MT101	Trẻ nhận xét được các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, đường nét.	* Hoạt động học: - Tô màu tranh chú bộ đội
c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật:				
	MT102	Trẻ biết vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Âm nhạc: - NDTT: BDVN + Em muốn làm chú bộ đội, gà trống, mèo con và cún con, cá vàng bơi - NDKH: + Nghe hát: Chim chích bông.

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

- Kết quả thực hiện:
- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Chủ đề nhánh 1: NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ 16/12/2024 đến 20/12/2024)

Kế hoạch tuần 14

Thứ	Thứ 2 (16/12)	Thứ 3 (17/12)	Thứ 4 (18/12)	Thứ 5 (19/12)	Thứ 6 (20/12)
Thời điểm					
Đón trẻ Chơi	1. Đón trẻ - chơi: - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. - Cho trẻ quan sát góc nổi bật				

Thể dục sáng	<p>- Hướng dẫn trẻ quan sát tranh chủ đề nhánh “Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam”.</p> <p>2. Thể dục sáng: + Hô hấp: Gà gáy. Tay: Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực; đưa lên cao. + Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên. + Chân, bật: Đứng khụy gối. Bật lùi về chỗ cũ.</p> <p>3. Điềm danh: - Điềm danh.</p>				
Hoạt động học	* Thể dục VDCB: - Bò theo hướng thẳng. TCVD: Ném bóng vào rổ	* Làm quen với văn học: - Thơ: Chú giải phóng quân	* Khám phá xã hội: -Tìm hiểu về chú bộ đội	- * Âm nhạc: - NDTT: Dạy hát: Em thích làm chú bộ đội. + TCÂN : Nghe giai điệu đoán tên bài hát	* Tạo hình : Tô màu tranh chú bộ đội (ĐT)
Hoạt động góc	* <i>Góc phân vai:</i> Chơi bán hàng, nấu ăn. * <i>Góc xây dựng:</i> Xây doanh trại bộ đội, hàng rào cây xanh. * <i>Góc tạo hình:</i> Tô màu một số đồ dùng, trang phục của chú bộ đội. * <i>Góc âm nhạc:</i> Hát đọc thơ về chú bộ đội * <i>Góc sách, truyện:</i> Xem tranh về chú bộ đội, làm sách tranh về công việc, trang phục, dụng cụ của chú bộ đội. * <i>Góc khoa học - thiên nhiên:</i> Chăm sóc cây, gieo hạt.				
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát cây rau cải. - Quan sát cây rau bắp cải. - HDLD: Chăm sóc vườn rau. * Chơi trò chơi vận động: - Chạy tiếp cò. - Lộn cầu vồng. - Kéo cò. * Chơi tự chọn. - Vẽ tự do trên sân. Chơi với đồ chơi ngoài trời. Nhặt lá rụng trên sân.				
Hoạt động tăng cường tiếng Việt cho trẻ	- Tăng cường cho trẻ nghe, nói các câu có chứa từ dưới đây.				
Ăn	- Bò theo hướng thẳng.	- Tiền tuyến Tai bèo Bèo bở	- Bộ binh	- Làm chú bộ đội	- Ôn lại các từ trong tuần
Ăn	1. Ăn chính - Vệ sinh rửa mặt, rửa tay trước khi ăn - Ăn trưa				

chính, ngủ, ăn phụ	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị trước khi ngủ - Tré ngủ trưa - Vận động sau khi ngủ dậy. 3. Ăn phụ. <ul style="list-style-type: none"> - Ăn chiều.
Chơi, hoạt động theo ý thích	1. Ôn luyện: <ul style="list-style-type: none"> - Ôn: Bò theo hướng thẳng. - Ôn: Thơ chú giải phóng quân - Ôn: Tìm hiểu về chú bộ đội. - Ôn hát: Em thích làm chú bộ đội. - Ôn tô màu tranh chú bộ đội. - Cho trẻ ôn luyện lại các từ khó trong tuần 2. Chơi hoạt động theo ý thích.
Trả trẻ	Nhận xét – nêu gương: <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh - Trả trẻ

CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: 1 tuần
(Từ 23/12/2024 đến 27/12/2024)

Kế hoạch tuần 15

Thứ	Thứ 2 (23/12)	Thứ 3 (24/12)	Thứ 4 (25/12)	Thứ 5 (26/12)	Thứ 6 (27/12)
Thời điểm					
Đón trẻ Chơi Thể dục sáng	1. Đón trẻ - chơi: <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. * Trẻ chơi theo ý thích: * Quan sát góc nổi bật của chủ đề. Xem tranh ảnh liên quan đến chủ đề. Chơi trong các góc. - Trò chuyện cùng trẻ một số “Động vật nuôi trong gia đình”. Nghe nhạc nghe hát về chủ đề. 2. Thể dục sáng: <ul style="list-style-type: none"> + Hô hấp: Thổi nơ bay + Tay: Hai tay đưa lên cao ra phía trước, dang ngang. + Bụng: Đứng nghiêng người sang hai bên. + Chân, bật: Đứng nâng cao chân, gập gối. Bật lên phía trước. 3. Điểm danh: <ul style="list-style-type: none"> - Điểm danh – Kiểm tra vệ sinh cá nhân trẻ 				

Hoạt động học	<p>* Thẻ đục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Bò chui dưới cổng (Cao 40cm, rộng 40cm). TCVĐ: Cướp cờ. 	<p>* Làm quen với văn học:</p> <p>Truyện:</p> <p>Mèo con lạc đường</p>	<p>*Khám phá khoa học:</p> <p>Tim hiểu về một số con vật sống trong gia đình.</p>	<p>* Âm nhạc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - NDTT: Dạy vận động: Gà trống, mèo con và cún con. -NDKH: Nghe hát:Đàn gà con 	<p>*Giáo dục kỹ năng sống:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bỏ rác đúng nơi quy định.
Chơi hoạt động ở các góc.	<p>* Góc phân vai: Gia đình. Cửa hàng bán gia súc., gia cầm. Bác sĩ thú y.</p> <p>* Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú, xếp hình con vật.</p> <p>* Góc tạo hình: Tô màu một số con vật nuôi trong gia đình.</p> <p>* Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề.</p> <p>* Góc học tập, thư viện: Xem truyện tranh, gọi tên những con vật ở trong sách truyện, làm sách về các con vật..</p> <p>* Góc khoa học - thiên nhiên:In hình con vật, chăm sóc cây xanh.</p>				
Chơi ngoài trời.	<p>* Hoạt động có chủ đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát thời tiết, lắng nghe âm thanh quanh sân trường. - Quan sát cây rau su hào. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn hoa của bé <p>* Chơi trò chơi vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ai nhanh nhất, Đuổi bóng, Kéo cưa lừa xẻ. <p>* Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ tự do trên sân. Chơi với đồ chơi ngoài trời. Nhặt lá rụng trên sân. 				
Tăng cường tiếng việt	Bò chui dưới cổng	Lạc đường. Âm thanh.	Gia đình. Vật nuôi.	Gà trống, mèo con và cún con.	Ôn lại các từ trong tuần.
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	<p>1. Ăn chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh rửa tay rửa mặt trước khi ăn - Ăn trưa - Vệ sinh sau khi ăn <p>2. Ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị trước khi ngủ - Trẻ ngủ trưa - Vận động sau khi ngủ dậy <p>3. Ăn phụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ăn chiều 				
Chơi, hoạt động theo ý thích	<p>1. Ôn luyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn: Bò chui dưới cổng (Cao 40cm, rộng) - Ôn kể chuyện: Mèo con lạc đường. 				

Chơi, tập	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn: Tìm hiểu về một số con vật sống trong gia đình. - Ôn: vận động: Gà trống, mèo con và cún con - Ôn: Bỏ rác đúng nơi quy định. - Cho trẻ ôn luyện lại các từ trong tuần. - Tuyên dương bé ngoan cuối tuần. <p>2. Chơi hoạt động theo ý thích.</p>
Trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu gương: Nêu gương cuối ngày, cuối tuần. - Trả trẻ

CHỦ ĐỀ NHÁNH 3 : ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG.

Thời gian thực hiện: 1 tuần
(Từ 30/12/2024 đến 03/01/2025)

Kế hoạch tuần 16

Thứ	Thứ 2 (30/12)	Thứ 3 (31/12)	Thứ 4 (01/01)	Thứ 5 (02/01)	Thứ 6 (03/01)
Thời điểm					
Đón trẻ Chơi Thể dục sáng	<p>1. Đón trẻ - chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ. <p>* Trẻ chơi theo ý thích:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Quan sát góc nổi bật của chủ đề. Xem tranh ảnh liên quan đến chủ đề. Chơi trong các góc. - Trò chuyện cùng trẻ một số “Một số con vật sống trong rừng”. <p>2. Thể dục sáng:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Hô hấp 1: Gà gáy. + Tay 3: Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực; đưa lên cao. +Lưng, bụng 2: Đứng nghiêng người sang hai bên + Chân 1, bật 5: Đứng khụy gối. Bật lùi về chỗ cũ. <p>3. Điểm danh: Điểm danh, Kiểm tra vệ sinh trẻ.</p>				
Hoạt động học	<p>*Thể dục</p> <ul style="list-style-type: none"> -VĐCB : Bò theo đường dích dắc. TCVD: Chuyên bóng theo hàng ngang 	<p>* Làm quen với văn học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đồng dao: Con voi 	<p>* Khám phá khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu một số con vật sống trong rừng. 	<p>* Tạo hình :</p> <ul style="list-style-type: none"> Trang trí con thỏ làm bằng lõi giấy. 	<p>* Làm quen với toán:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy trẻ đếm đến 2, nhận biết số lượng 1-2. Nhận biết số 2.
Hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> * Góc phân vai: Chơi bán hàng, nấu ăn, bác sĩ thú y. * Góc xây dựng: Xây dựng vườn bách thú. Xây công viên 				

góc	<p>* Góc âm nhạc: Biểu diễn một số bài hát trong chủ đề.</p> <p>* Góc tạo hình: Tô màu tranh một số con vật sống trong rừng</p> <p>* Góc học tập - Thư viện: Xem truyện tranh, làm sách tranh những con vật sống trong rừng.</p> <p>* Góc khoa học - thiên nhiên: Lau lá, tưới cây, gieo hạt.</p>				
Hoạt động ngoài trời	<p>* Hoạt động có chủ đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát thời tiết bầu trời, lắng nghe âm thanh ở sân trường.. - Quan sát vườn rau. - Hoạt động lao động: Chăm sóc vườn hoa của bé. <p>* Chơi trò chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bịt mắt bắt dê; Cáo ơi ngủ à; Thi xem tổ nào nhanh. <p>* Chơi tự chọn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ theo ý thích trên sân. Chơi với đồ chơi ngoài trời. Nhặt lá rụng trên sân 				
Chuẩn bị tiếng việt	- Dích dắc - Thời tiết	- con voi	- Phần đầu - Phần mình. - Phần đuôi.	- Phành phạch, phục phịch	- Ôn lại các từ trong tuần
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	<p>1. Ăn chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh rửa tay rửa mặt trước khi ăn - Ăn trưa - Vệ sinh sau khi ăn. <p>2. Ngủ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị trước khi ngủ - Trẻ ngủ trưa - Vận động sau khi ngủ dậy. <p>3. Ăn phụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ăn chiều 				
Chơi, hoạt động theo ý thích	<p>1. Ôn luyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Ôn: Bò theo đường dích dắc. + Ôn đồng dao: Con voi + Ôn: Tìm hiểu một số con vật sống trong rừng. + Ôn: Trang trí con thỏ làm bằng lõi giấy. + Ôn: Dạy trẻ đếm đến 2, nhận biết số lượng 1-2. Nhận biết số 2. + Ôn lại các từ trong tuần <p>2. Chơi theo ý thích:</p>				
Trả trẻ	<p>* Nêu gương: Nêu gương cuối ngày, cuối tuần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trả trẻ 				

CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC.

Thời gian thực hiện: 1 tuần
(Từ 06/01/2025 đến 10/01/2025)

Kế hoạch tuần 17

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (06/01)	Thứ 3 (07/01)	Thứ 4 (08/01)	Thứ 5 (09/01)	Thứ 6 (10/01)
Đón trẻ - Chơi - Thể dục sáng	1.Đón trẻ vào lớp , trẻ tự cất đồ dùng đúng nơi qui định. Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Chơi theo ý thích. - Quan sát góc nổi bật, trò chuyện về chủ đề, nghe một số bài hát trong chủ đề 2. Thể dục sáng + Hô hấp: Gà gáy. + Tay: Đưa lên cao, ra phía trước, sang ngang + Bụng : Đứng nghiêng người người sang bên + Chân /Bật : Đứng khụy gối; Bật lên phía trước. 3. Điểm danh.				
Hoạt động học	*Thể dục -VĐCB : Bò trong đường hẹp(3mx0,4) - TCVD: Ném bóng vào rổ	* Làm quen với văn học: - Thơ: Rong và cá.	* Làm quen với toán: - Dạy trẻ đếm đến 3, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 3. Nhận biết số 3.	* Tạo hình: Nặn con bạch tuộc (mẫu)	* Âm nhạc: - NDTT: BDVN + Em muốn làm chú bộ đội, gà trống, mèo con và cún con, cá vàng bơi - NDKH: + Nghe hát: Chim chích bông.
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Cửa hàng bán các loại hải sản, nấu ăn. * Góc xây dựng: Xây ao nuôi thủy sản, xếp hình các con vật sống dưới nước. * Góc sách, truyện: Xem truyện tranh kể về các con vật sống dưới nước, làm sách tranh về một số con vật. * Góc âm nhạc: Biểu diễn một số bài hát trong chủ đề. * Góc tạo hình: Tô màu một số con vật sống dưới nước. * Góc thiên nhiên – khoa học: Chơi với cát và nước. Chăm sóc cây xanh.				
Hoạt động ngoài	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát thời tiết, bầu trời. - Quan sát vườn rau. - HĐLĐ: Chăm sóc vườn rau.				

trời	Trò chơi vận động: Cá lớn, cá bé. Thi xem tô nào nhanh - Trò chơi dân gian: Xìa cá mè. * Chơi tự chọn: - Vẽ theo ý thích trên sân; Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.				
Tăng cường tiếng việt	- Đường hẹp.	- Rong và cá. - Tơ nhuộm. - Uốn lượn.	- nhận biết số 3	- Xoay tròn - Ấn bẹt, bạch tuộc	- Chim chích bông
Ăn chính, ngủ, ăn phụ	1. Trước khi ăn - Vệ sinh rửa tay rửa mặt trước khi ăn - Ăn trưa - Vệ sinh sau khi ăn. 2. Ngủ - Chuẩn bị trước khi ngủ - Trê ngủ trưa - Vận động sau khi ngủ dậy. 3. Ăn phụ - Ăn chiều				
Chơi, hoạt động theo ý thích Chơi, tập	1. Ôn luyện: + Ôn: Bò trong đường hẹp(3mx0,4m) + Ôn: Thơ rong và cá. + Ôn: Dạy trẻ đếm đến 3, nhận biết nhóm đối tượng có số lượng là 3. Nhận biết số 3. + Ôn: Biểu diễn các bài hát về chủ đề 2. Chơi theo ý thích.				
Trả trẻ	* Nêu gương: Nêu gương cuối ngày, cuối tuần. -Trả trẻ				

Đồng Sơn, ngày 13 tháng 12 năm 2024

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Phụng